

Số: 937/2017/QĐ- PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 9 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG NGHỊ ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Phan Thị Minh Nguyệt.

Các Thẩm phán: 1/ Bà Trần Thị Nhung.

2/ Bà Phạm Thị Thu Phương.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hiền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Cao Hoàng Thắng – Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 929/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219, 365, khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu: Ông Văn Văn H, sinh năm 1972.

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: 562/15/12 đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại quyết định kháng nghị số 08/QĐ-KNPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị quyết định số 929/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh với lý do: Căn cứ theo khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: “Trường hợp Tòa án ra quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 366, Điều 382, khoản 3 Điều 388, khoản 3 Điều 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp được sung vào công quỹ nhà nước”.

Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định giải quyết việc dân sự số 929/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19/7/2017 với lý do: Người

yêu cầu bà Nguyễn Ngọc T có đơn rút toàn bộ yêu cầu ngày 18/7/2017 là thuộc trường hợp đình chỉ xét đơn yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng lại giải quyết trả lại tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng cho ông Văn Văn H và bà Nguyễn Ngọc T là vi phạm khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Ngoài ra trong nội dung của quyết định, Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh không căn cứ Điều 361, điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự là có thiếu sót.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến, xác định: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng nghị số 08/QĐ-KNPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Điều 314, Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa một phần quyết định đình chỉ số 929/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19/7/2017 của Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng.

XÉT THẤY:

[1] Về hình thức:

Ngày 19/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được quyết định đình chỉ số 929/2017/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 25/7/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định kháng nghị số 08/QĐ-KNPT-DS đối với quyết định đình chỉ nêu trên. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh đã được làm trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại Điều 361 và khoản 2 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Xét kháng nghị của của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng phúc thẩm nhận thấy:

Tại phần 2 quyết định khi giải quyết về hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự, cấp sơ thẩm tuyên:

“2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự: Trả lại cho anh Văn Văn H và chị Nguyễn Ngọc T toàn bộ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà đương sự đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018600 ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.”

Phần này cấp sơ thẩm tuyên là không đúng với quy định pháp luật, bởi lẽ:

Tại khoản 5 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: “Trường hợp Tòa án ra quyết định đình chỉ việc xét đơn yêu cầu theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 366, Điều 382, khoản 3 Điều 388, khoản 3 Điều 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp được sung vào công quỹ nhà nước”. Đối chiếu trường hợp này, bà Nguyễn Ngọc T rút đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 366 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án ông Văn Văn H và bà Nguyễn Ngọc T đã nộp phải được sung vào công quỹ nhà nước.

Ngày 25/7/2017, Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 1589/2017/QĐ-TA.

Ngày 26/7/2017, Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh giao Quyết định trên cho Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định kháng nghị số 08/QĐ-KNPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2017 nên không có cơ sở xem xét Quyết định sửa chữa, bổ sung quyết định số 1589/2017/QĐ-TA ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra trong nội dung của quyết định, Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh không căn cứ Điều 361, điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự là có thiếu sót nên cần rút kinh nghiệm.

Từ những phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm xét thấy yêu cầu kháng nghị số 08/QĐ-KNPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở để chấp nhận.

Lệ phí phúc thẩm: Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh không phải chịu lệ phí theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Những phần quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm giữ nguyên.

Căn cứ vào điểm b Khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng nghị số 08/QĐ-KNPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sửa một phần quyết định đình chỉ giải quyết việc dân sự của Tòa án cấp sơ thẩm về hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Văn Văn H và bà Nguyễn Ngọc T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số

0018600 ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C, Thành phố Hồ Chí Minh được sung vào công quỹ nhà nước.

Những phần quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

2. Lệ phí phúc thẩm: Viện kiểm sát nhân dân quận C, Thành phố Hồ Chí Minh không phải chịu lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát Cấp cao tại TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Tòa án nhân dân quận C, TPHCM;
- Chi cục Thi hành án quận C, TPHCM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Phan Thị Minh Nguyệt

